

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2258 /UBND-NV

Cần Giờ, ngày 13 tháng 5 năm 2020

V/v lập danh sách và hồ sơ cán bộ,
công chức, viên chức có đủ điều
kiện dự thi nâng ngạch; thi hoặc xét
thăng hạng chức danh nghề nghiệp
năm 2020

KHÂN

Kính gửi:

- Cơ quan chuyên môn;
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện (kể cả các trường học);
- Trung tâm Y tế huyện Cần Giờ.

Căn cứ Công văn số 1730/SNV-CCVC ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh về lập danh sách và hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp năm 2020.

Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ đề nghị các cơ quan, đơn vị lập danh sách và gửi hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp năm 2020, cụ thể như sau:

- Báo cáo cơ cấu, số lượng và nhu cầu dự thi nâng ngạch công chức; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2020 (Biểu số 1);
- Danh sách Cán bộ, công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch chuyên viên và tương đương, chuyên viên chính và tương đương năm 2020 (Biểu số 2);
- Viên chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên và tương đương, chuyên viên chính và tương đương năm 2020 (Biểu số 3).

I. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối với thi nâng ngạch

- Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2019; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn;

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch công chức đăng ký dự thi;

- Công chức dự thi nâng ngạch phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch liền kề với ngạch đăng ký dự thi tính đến ngày hết thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

2. Đối với thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu;

- Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2017, 2018, 2019; có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;

- Có đủ trình độ, đào tạo, bồi dưỡng và năng lực chuyên môn nghiệp vụ trong của chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn hạng giữ trong cùng ngành, lĩnh vực;

- Đáp ứng các yêu cầu khác do Bộ quản lý viên chức chuyên ngành quy định.

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ CÁ NHÂN

1. Đối với thi nâng ngạch

- Bản sơ yếu lý lịch của công chức theo mẫu số 2C-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

- Bản nhận xét, đánh giá công chức năm 2019 của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức theo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực; Bản sao quyết định bổ nhiệm ngạch công chức và quyết định lương hiện hưởng;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch;

- Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch công chức dự thi.

2. Đối với thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

- Đơn đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp;

- Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý viên chức;

- Bản nhận xét, đánh giá 03 năm liên tục gần nhất (2017, 2018, 2019) của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý;

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực; Bản sao quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức và quyết định lương hiện hưởng;

- Các yêu cầu khác theo quy định về tiêu chuẩn và hạng chức danh nghề nghiệp mà viên chức dự thi hoặc xét thăng hạng.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ VÀ THÀNH PHẦN HỒ SƠ

1. Thời gian: *Trước ngày 18 tháng 5 năm 2020 (thứ Hai).*

2. Địa điểm: Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ (thông qua Phòng Nội vụ)

3. Thành phần hồ sơ

- Công văn cử cán bộ, công chức, viên chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch công chức; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2020 của cơ quan, đơn vị (kèm danh sách theo mẫu và file dữ liệu excel gửi về hộp thư điện tử: noi.vu.cangio@tphcm.gov.vn);

- Hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch công chức; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Lưu ý: Trong quá trình lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện dự thi nâng ngạch công chức; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, đề nghị các cơ quan, đơn vị lưu ý một số nội dung sau:

- *Thẩm định tiêu chuẩn về quản lý Nhà nước theo ngạch/chức danh nghề nghiệp, ngoại ngữ và tin học theo hướng dẫn đính kèm;*

- *Danh sách cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện phải đảm bảo phù hợp với cơ cấu, số lượng và nhu cầu dự thi nâng ngạch công chức; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của cơ quan, đơn vị;*

- *Không thay đổi biểu mẫu đăng ký, giữ nguyên số dòng, cột và nội dung của biểu mẫu khi gửi về Phòng Nội vụ (bao gồm cả văn bản và file dữ liệu excel);*

- *Đối với danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch và thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên kèm hồ sơ cá*

nhân đã được gửi về Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ (theo Công văn 3386/UBND ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ), đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi về Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ (thông qua Phòng Nội vụ), cụ thể như sau:

+ Lập danh sách đã gửi theo Công văn 3386/UBND và Bản nhận xét, đánh giá công chức năm 2019 của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức theo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

+ Lập danh sách theo Công văn này và gửi kèm hồ sơ cá nhân của các trường hợp đăng ký bổ sung về Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ (thông qua Phòng Nội vụ).

- Quá thời hạn nêu tại mục III mà các cơ quan, đơn vị chưa lập danh sách và gửi hồ sơ, Ủy ban nhân dân huyện sẽ không tổng hợp danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện dự thi nâng ngạch; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của cơ quan, đơn vị.

Trên đây là chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Phòng Nội vụ;
- VP: CVP, PCVP/HCQT;
- Lưu: VT, NV.LV.Thg. 

CHỦ TỊCH



Lê Minh Dũng

Tên cơ quan, đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên số 1

**BÁO CÁO CƠ CẤU, SỐ LƯỢNG VÀ NHU CẦU DỰ THI NĂNG NGÁCH CÔNG CHỨC;
THI HOẶC XÉT THÀNH HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC NĂM 2020**

STT	Tên ngạch công chức/Chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số	Tổng số (theo VT/VL)	Số lượng công chức/viên chức hiện có			Nhu cầu dự thi năng ngạch công chức/thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm	
				Tương đương chuyên viên chính	Tương đương chuyên viên	Tương đương cán sự, nhân viên	Tương đương chuyên viên chính	Tương đương chuyên viên
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I								
1	Khối cơ quan hành chính							
1	Vị dụ: Chuyên viên	01.003	...		...		...	
2	Kế toán viên	06.031	...		...		...	
...	Cán sự	01.004				...		...
TỔNG CỘNG								
II								
Khối đơn vị sự nghiệp công lập								
1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	...		...		...	...
2	Lưu trữ viên trung cấp (hạng IV)	V.01.02.03	...			...		...
...								
TỔNG CỘNG								

Người lập biên
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

SDT:...

Lưu ý: Như cầu năng ngạch/hạng (C01, 10, 11) phải bằng tổng số đăng ký theo từng mã ngạch/CDNN của Biên 2 và 3.

Tên cơ quan, đơn vị

Biểu số 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN
DỰ THI NÂNG NGẠCH CHUYÊN VIÊN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG, CHUYÊN VIÊN CHÍNH VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG NĂM 2020**

STT	Họ và tên		Nữ	Ngày, tháng, năm sinh			Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Thời điểm được giữ ngạch (kể cả ngạch tương đương)			Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Kết quả đánh giá, phân loại năm 2019	Có Đẻ án, công trình	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đang kỳ thi	Ghi chú	
	Họ, chữ lót	Tên		Ngày	Tháng	Năm			Ngày	Tháng	Năm	Hệ số lương	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	
I	Từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên và tương đương.																							
1																								
2																								
...																								
II	Từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và tương đương.																							
1																								
2																								
...																								

Người lập biểu

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

SDT:...

* Lưu ý:

- Cột số 4: Đánh dấu (X) nếu người dự thi là nữ;
- Cột số 5, 6, 10, 11: Ghi đủ 02 chữ số;
- Cột số 7, 12: Ghi đủ 04 chữ số;
- Cột số 15: Ghi rõ trình độ đào tạo và chuyên ngành. Ví dụ: Tiến sĩ Luật học, Thạc sĩ Quản lý giáo dục, Cử nhân Quản trị kinh doanh,...;
- Cột số 19: Ghi rõ ngôn ngữ và hình thức của chứng chỉ. Ví dụ: Anh văn B1, Pháp văn (Đại học),...;
- Cột số 20: Đánh dấu (X) nếu có;
- Cột số 21: Đánh dấu (X) nếu được miễn thi.

Tên cơ quan, đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Biểu số 3

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN
DỰ THI HOẶC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN VIÊN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG, CHUYÊN VIÊN CHÍNH VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG NĂM 2020**

TT	Họ và tên		Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh			Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Thời điểm được giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương)			Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Kết quả đánh giá, phân loại			Có đủ phẩm, năng lực	Miễn thi ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
	Họ, chữ lót	Tên		Ngày	Tháng	Năm			Ngày	Tháng	Năm	Hệ số lương	Mã số CDNN hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	2017	2018	2019				
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
Từ hạng IV lên hạng III																									
1																									
2																									
...																									
Từ hạng III lên hạng II																									
1																									
2																									
...																									
Thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên (cấp nhất)																									
1																									
2																									
...																									
Thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính																									
1																									
2																									
...																									

Người lập biên
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

SĐT:....

* Lưu ý:

- Cột số 4: Đánh dấu (X) nếu người dự thi là nữ;
- Cột số 5, 6, 10, 11: Ghi đủ 02 chữ số;
- Cột số 7, 12: Ghi đủ 04 chữ số;
- Cột số 15: Ghi rõ trình độ đào tạo và chuyên ngành. Ví dụ: Tiến sĩ Luật học, Thạc sĩ Quản lý giáo dục, Cử nhân Quản trị kinh doanh...;
- Cột số 19: Ghi rõ ngôn ngữ và hình thức của chứng chỉ. Ví dụ: Anh văn B1, Pháp văn (Đại học)...;
- Cột số 23: Đánh dấu (X) nếu có;
- Cột số 24: Đánh dấu (X) nếu được miễn thi.

